

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 79/2019/DS-ST

Ngày: 12-9-2019

V/v tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Nhân

2. Ông Tôn Phước Thuận

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp “**Hợp đồng vay tài sản**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị V** – Sinh năm 1947 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Võ Hoàng V** – Sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Trần Thị Ngọc D** – Sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Ông **Võ Văn V** – Sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Bà **Võ Thị Chính (Chín)** – Sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cùng ngụ ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị V trình bày, vào ngày 06/11/2018 ông Võ Hoàng V có vay của bà số tiền 20.000.000đ để mua bán

xoài trái bán lại, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng. Khoảng 10 ngày sau, ông Hoàng V tiếp tục vay thêm 6.000.000đ để mua bán xoài, lãi 3%/tháng. Tổng cộng ông Hoàng V vay của bà 26.000.000đ, hạn 03 tháng trả. Việc vay có làm biên nhận. Sau khi vay, ông Hoàng V không đóng lãi và trả vốn. Bà có đòi nhiều lần, nhưng không được.

Nay bà yêu cầu anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D trả lại số tiền vay của bà là 26.000.000đ, yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 16/02/2018 cho đến khi xét xử.

Bị đơn anh Võ Hoàng V trình bày, bà V trình bày không đúng, vào khoảng năm 2017, anh có đến nhà bà V để ký biên nhận nợ với tổng số tiền 26.000.000đ do mẹ anh là bà C (C) vay của bà V. Anh xác nhận chữ ký trong biên nhận nợ do bà V cung cấp là của anh. Việc ký nhận thay cho mẹ, anh không có cơ sở gì chứng minh.

Nay anh không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của bà V, vì nợ này anh ký nhận thay cho mẹ, nếu bà V đồng ý, anh sẽ trả nợ tếp mẹ anh mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết số nợ trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị C (C) trình bày, số tiền 26.000.000đ bà V yêu cầu con bà là V và D trả là số nợ của bà vay của bà V năm 2017. Con bà là V ký thay vì bà nợ quá nhiều. Việc ký nợ thay này, bà không có gì chứng minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H, chị Trần Thị Ngọc D trong quá trình giải quyết đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án vay tài sản của bà V và được triệu tập hợp lệ để giải quyết, nhưng ông H, chị D có ý kiến gì và vắng mặt trong các buổi hòa giải, nên không ghi ý kiến được.

Tại phiên tòa, bà V rút lại yêu cầu tính lãi còn các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên.

Ông Võ Văn H, bà C (C), anh V, chị Trần Thị Ngọc D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng ông H, bà C (C), anh V, chị D vắng mặt không lý do chính đáng.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V.

Buộc anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 26.000.000đ.

Đình chỉ yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật của bà V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Bà Nguyễn Thị V khởi kiện anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D yêu cầu trả 26.000.000đ. Anh Võ Hoàng V, chị Nguyễn Thị Ngọc D có nơi

cư trú ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án Nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bà Nguyễn Thị V rút lại yêu cầu tính lãi số tiền 26.000.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện này không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật, nên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà V.

Ông Võ Văn H, bà Võ Thị C, anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D đã được tổng đạt hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa, nhưng ông H, bà C, anh V, chị D vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Võ Hoàng V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H, bà Võ Thị C, chị Trần Thị Ngọc D là có căn cứ.

[2]- Về nội dung: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị V yêu cầu anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D trả 26.000.000đ tiền vay, anh V không đồng ý theo yêu cầu của bà V, vì số nợ này anh ký thay cho mẹ là bà Võ Thị C, nhưng anh không có cơ sở gì chứng minh cho lời trình bày của mình. Chữ ký trong biên nhận do bà V cung cấp là của anh. Hội đồng xét xử xét thấy, về nguyên tắc đương sự phải chứng minh để bảo vệ quyền lợi của mình, nhưng phía anh V không có cơ sở gì chứng minh cho việc ký nhận nợ thay cho mẹ là bà C, trong khi bà V không thừa nhận lời trình bày của anh V, mà xác định anh V là người vay tiền của bà. ặt khác, anh là người có đủ năng lực và nhận thức việc làm của mình, nên không thể vay tiền rồi cho rằng ký nhận nợ thay cho mẹ. Do đó, việc bà Nguyễn Thị V yêu cầu anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 26.000.000đ là có cơ sở phù hợp với Điều 463, 466 Bộ luật dân sự.

Do bà V không yêu cầu tính lãi, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.1]- Về thời gian vay, bà V trình bày vay vào năm 2018, anh V trình bày vay khi thì năm 2013, khi thì vào năm 2017, nhưng hai bên đều không có chứng cứ hay cơ sở gì chứng minh cho lời trình bày của mình. Hội đồng xét xử xét thấy, tại tờ tự khai ban đầu và biên bản đối chất ngày 01/4/2019, anh V xác định anh ký tên ngày 06/11/2017. Do đó, thời gian vay được xác định là tháng 11/2017.

Đối với chị Trần Thị Ngọc D, tuy không trực tiếp ký các biên nhận vay tài sản với bà V, nhưng đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân và bà V có yêu cầu cùng với anh V trả số nợ này, nên chị phải có nghĩa vụ liên đới với anh V trả cho bà V số nợ trên là phù hợp với Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị C., mặc dù bà thừa nhận đây là số nợ của bà do con là V ký thay, nhưng bà không có cơ sở hay chứng cứ gì chứng minh cho việc nợ này, trong khi bà V không thừa nhận việc bà vay nợ. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận lời trình bày của bà C.

[2.3]- Đối với ông Võ Văn H là chồng bà C, do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà C, nên không xem xét đến trách nhiệm của ông trong vụ án này.

[2.4]- Đối với yêu cầu xin trả dần mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ của anh V, nhưng bà V không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, số nợ này vợ chồng V

thiếu đã lâu, nay lại kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà V, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh V.

[3]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 26, 35, 39, 92, 144, 147, 217, 227 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình

Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Thị V.**

Buộc anh **Võ Hoàng V**, chị **Trần Thị Ngọc D** có nghĩa vụ trả cho bà **Nguyễn Thị V** số tiền vốn 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà V về yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm anh Võ Hoàng V, chị Trần Thị Ngọc D phải chịu 1.160.000đồng (Một triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị V thuộc trường hợp được miễn tạm ứng án phí .

Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Công Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức